

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày 14/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long.
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Huỳnh Pô Pin.
+ Ông Nguyễn Văn Tiến.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên.
- Đại diện VKSND huyện X, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Sơn Hải - Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện X mở phiên tòa công khai I xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Đạt P**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/01/1999 tại huyện X, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn Văn A, SN: 1970; Mẹ: Trương Thị B, SN: 1971; Bị cáo chưa vợ; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân G: Ngày 03/02/2020 bị Công an huyện Đ, tỉnh Phú Yên xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi đánh nhau. Chấp hành xong ngày 11/6/2020.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2020 đến nay tại xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Mai Trọng D – Sinh năm: 1975; Trú tại: thôn Lãnh Vân, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Mang E – Sinh năm: 1998; Trú tại: thôn Soi Nga, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Đinh Văn S – Sinh năm: 2001; Trú tại: thôn K, xã N, huyện M, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- Mang V – Sinh năm: 1978; Trú tại: thôn X, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Hoàng Tấn C – Sinh năm: 2003; Trú tại: thôn Ng, xã F, huyện X, tỉnh Phú Yên (Người đại diện hợp pháp của Hoàng Tấn C: Bà Lê Thị Kim CH – Sinh năm: 1972; Trú tại: thôn Ng, xã F, huyện X, tỉnh Phú Yên). Có mặt.

- Lê Nhật M – Sinh năm: 2004; Trú tại: thôn X, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên (Người đại diện hợp pháp của Lê Nhật M: Ông Lê Văn G – Sinh năm: 1968; Trú tại: thôn X, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên). Vắng mặt.

- Đinh Văn I – Sinh năm: 1973; Trú tại: thôn K, xã N, huyện M, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- Nguyễn Thành U – Sinh năm: 2000; Trú tại: thôn S, xã N, huyện M, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, trong lúc chơi ở thôn O- xã L- huyện X thì Nguyễn Đạt P xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên lạ mặt ở thôn O- xã L. Sau đó P điều khiển xe mô tô 78K1-209.27 đi đến ngã ba đường liên thôn O - T, xã L đồng thời gọi điện thoại rủ Hoàng Tấn C đi đánh nhau với nhóm thanh niên này, được C đồng ý. Khi tới ngã ba, P gặp Đinh Văn S điều khiển xe mô tô biển số 77B1-085.57 và Nguyễn Thành U đang dừng xe đi vệ sinh. Cho rằng S, U có hành động hăm dọa và đòi đánh mình, nên P đến gây sự và dùng tay đánh một cái vào mặt U. S sợ bị đánh nên bỏ chạy I lại xe mô tô 77B1-085.57 ở cạnh đường. Sau đó, P điều khiển xe mô tô 78K1-209.27 chở C về nhà của P lấy bao tải đựng nhiều loại hung khí rồi cùng đến thôn O- xã L I đánh nhau với nhóm thanh niên lạ mặt. Khi đi đến cổng chào thôn O- xã L, P, C gặp một nhóm người dự lễ giáng sinh trên đường đi về, trong đó có Mang Khóa điều khiển xe ô tô biển số 78A-051.53; Mang E điều khiển xe ô tô biển số 78A-025.18; Mai Trọng D điều khiển xe ô tô biển số 78A-066.54; Mang V điều khiển xe mô tô biển số 79H2-9669; Lê Nhật M và một số người khác đi xe mô tô cùng trong nhóm. Cho rằng những thanh niên lạ mặt ở thôn O hăm dọa đòi đánh mình trước đó có trong nhóm người dự lễ giáng sinh, nên P cầm gậy bóng chày bằng gỗ, súng cò; C cầm con dao tự chế và đoạn cây gỗ chặn đường yêu cầu Khóa, E, D mở cửa xe ô tô ra I P tìm người hăm dọa mình I đánh. Khi thấy E, D không mở cửa xe thì P dùng gậy bóng chày bằng gỗ đập một cái vào cánh cửa phía sau bên trái xe ô tô biển số 78A-025.18 của E làm móp lõm trên cánh cửa xe, diện (01 x 01)cm; đập hai cái vào cánh cửa phía trước bên trái xe ô tô biển số 78A-066.54 của D làm móp lõm trên cánh cửa xe, diện (02 x 02)cm và (20 x 10)cm. Lúc này, D hạ gương xe xuống, P cầm súng cò làm bằng nhựa đã bị hỏng chĩa vào người của D hăm dọa. Sau đó, D, E mở cửa xe ra cho P kiểm tra nhưng do không thấy người cần tìm nên P cho 3 xe ô tô đi. Khi P dùng gậy bóng chày đập các xe ô tô thì C lại can ngăn, khuyên giải P, xin lỗi E và D. P tiếp tục đi đến các xe mô tô phía sau, thấy Lê Nhật M đang từ dưới bờ ruộng đi lên, nghĩ M đánh mình nên P cầm gậy bóng chày đánh nhiều cái vào lưng, vai của M, P tiếp tục đánh M nhưng không trúng mà trúng vào xe mô tô biển số 79H2-8669 của Mang V làm vỡ kính chiếu hậu bên trái. Sau đó, C điều khiển xe mô tô 78K1-209.27 chở P quay trở lại ngã ba đường liên thôn O - T, thuộc thôn T- xã L, thấy xe mô tô biển số 77B1-

085.57 của Đinh Văn S vẫn dựng bên lề đường, P bảo C dừng xe lại I P đập chiếc xe này, C đồng ý. P xuống xe, dùng gậy bóng chày bằng gỗ đập nhiều cái vào xe mô tô biển số 77B1-085.57 làm vỡ toàn bộ cụm đèn chiếu sáng trước, vỡ yếm chắn gió, vỡ đèn chắn bùn trước, móp lõm ống giảm xóc bên phải và hư hỏng một số bộ phận khác trên xe, còn C dùng chân đạp một cái làm xe mô tô biển số 77B1-085.57 ngã xuống mặt đường. Sau đó P, C bỏ đi.

Tại Bản kết luận định giá số 03/KL-ĐGTTTHS ngày 31/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 78A-025.18 là 1.000.000 đồng, xe ô tô biển số 78A-066.54 là 1.000.000 đồng, xe mô tô biển số 77B1-085.57 là 1.735.000 đồng, xe mô tô biển số 79H2-8669 là 50.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 3.785.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/7/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-ĐX ngày 07/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Nguyễn Đạt P về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Kết luận bị cáo Nguyễn Đạt P phạm tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Căn cứ vào nhân G, tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Xử phạt: Nguyễn Đạt P từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, những người bị hại và bị cáo Nguyễn Đạt P đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 78K1-209.27. Tịch thu tiêu hủy: 01 súng tự chế (súng còn); 01 con dao tự chế dài 77,5cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ dài 63cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ (gậy bóng chày) dài 67,5cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 83cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 67cm; 01 ống kim loại dài 70cm; 01 ống kim loại dài 62,3cm; 01 ống kim loại dài 1,02 mét; 01 ống kim loại dài 1,04 mét; 01 bao tải loại ny long màu trắng, một số mảnh vỡ nhựa, kính. *(Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục THADS huyện X).*

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo không tranh luận, bào chữa về hành vi của mình; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Những người bị hại có mặt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt và đại diện hợp pháp của họ không có yêu cầu, ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, về thời gian, địa điểm, công cụ dùng vào việc phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại thôn O, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Đạt P đã có hành vi dùng gậy bóng chày bằng gỗ đập phá làm hư hỏng xe ô tô biển số 78A-025.18 của Mang E, xe ô tô biển số 78A-066.54 của Mai Trọng D, xe mô tô biển số 77B1-085.57 của Đinh Văn S, xe mô tô biển số 79H2-8669 của Mang V, gây thiệt hại tài sản tổng trị giá 3.785.000đ, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Nguyễn Đạt P về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và biết rõ pháp luật nghiêm cấm việc tự ý làm hư hỏng tài sản của người khác một cách trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày với nhóm thanh niên lạ mặt ở thôn O mà bị cáo đã chuẩn bị hung khí và rủ rê Hoàng Tấn C đi đánh nhau, khi gặp nhóm những người bị hại thì bị cáo đã có hành vi dùng gậy bóng chày bằng gỗ đập phá làm hư hỏng tài sản của những người bị hại, ngoài ra trong quá trình gây án, bị cáo còn có hành vi dùng súng cò (đã bị hỏng) đe dọa người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS; Trước đó, bị cáo còn thực hiện hành vi đánh nhau gây thương tích cho người khác và bị xử lý hành chính, nên đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi trái pháp luật của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của những người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên chỉ cần xử phạt bị cáo một hình phạt tù ở mức thấp I bị cáo thấy

được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Đối với Hoàng Tấn C: Tối ngày 23/12/2019, khi được Nguyễn Đạt P rủ và lấy hung khí I đi đánh nhau thì C đồng ý. Tuy nhiên việc P đập phá làm hư hỏng 2 xe ô tô của Mang E, Mai Trọng D và xe mô tô của Mang V thì P thực hiện hành vi độc lập, không bàn bạc, thống nhất gì trước với C, C không có hành động, lời nói gì kích động, xúi giục đối với P, đồng thời C còn can ngăn P, nên C không phải chịu trách nhiệm về hậu quả do P gây ra đối với các xe ô tô và mô tô này. Riêng thiệt hại xe mô tô biển số 77B1-085.57 của Đinh Văn S thì C phải chịu trách nhiệm chung với P vì cả hai cùng có chung ý chí và hành vi làm hư hỏng. Tuy nhiên, do giá trị thiệt hại xe mô tô biển số 77B1-085.57 dưới 2 triệu đồng và hành vi của C không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 01 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện X không khởi tố xử lý đối với C là đúng pháp luật.

[5] Đối với các hung khí mà P, C sử dụng vào đêm ngày 23/12/2019. Đây là các loại vũ khí thô sơ do P, C tự làm ra và cất giấu tại nhà của P. Tuy nhiên P, C đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này và chưa bị kết án về tội phạm theo quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự, nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[5.1] Ngoài hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, P, C còn có hành vi gây thương tích cho Lê Nhật M, Nguyễn Thành U. Tuy nhiên do thương tích nhẹ nên M, U đã tự nguyện viết đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên không có cơ sở khởi tố xử lý đối với P và C.

[5.2] Ngoài ra Nguyễn Đạt P còn dùng súng còn đe dọa anh Mai Trọng D. Tuy nhiên mục đích của P là nhằm yêu cầu anh D mở cửa xe ô tô I tìm người, súng còn thời điểm P sử dụng đã bị hỏng, không còn tác dụng; anh D tinh thần vẫn bình thường, không bị hoảng loạn, lo sợ. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện X không xử lý đối với P về hành vi này là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, những người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, nên HĐXX không xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 78K1-209.27, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nên xét trả lại cho bị cáo theo qui định tại điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Các vật chứng khác: 01 súng tự chế (súng còn); 01 con dao tự chế dài 77,5cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ dài 63cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ (gậy bóng chày) dài 67,5cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 83cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 67cm; 01 ống kim loại dài 70cm; 01 ống kim loại dài 62,3cm; 01 ống kim loại dài 1,02 mét; 01 ống kim loại dài 1,04 mét; 01 bao tải loại ny long màu trắng, một số mảnh vỡ nhựa, kính, đây là những vật bị cáo dùng vào việc phạm tội và những vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đạt P phạm tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo.

Xử phạt: Nguyễn Đạt P **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 78K1-209.27. Tịch thu tiêu hủy: 01 súng tự chế (súng cồng); 01 con dao tự chế dài 77,5cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ dài 63cm; 01 đoạn cây gỗ hình trụ (gậy bóng chày) dài 67,5cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 83cm; 01 khúc cây gỗ hình trụ dài 67cm; 01 ống kim loại dài 70cm; 01 ống kim loại dài 62,3cm; 01 ống kim loại dài 1,02 mét; 01 ống kim loại dài 1,04 mét; 01 bao tải loại ny long màu trắng, một số mảnh vỡ nhựa, kính. *(Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục THADS huyện X).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đạt P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- CC THADS huyện X;
- Những người tham gia tố tụng;

Trần Vĩnh Long